

Số: 73 / QĐ-THPT-NHH

Thủ Đức, ngày 25 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách năm 2020
lần 6 của TRƯỜNG THPT NGUYỄN HỮU HUÂN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách năm 2020 lần 6 của trường THPT Nguyễn Hữu Huân (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận Tài chính các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các bộ phận có liên quan;
- Lưu :VT.



Phạm Phương Bình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**CÔNG KHAI VÀ NIÊM YẾT CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN
SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020 LẦN 6**

Căn cứ Thông tư số: 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai Ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ vào quyết định giao dự toán ngân sách năm 2020;

Hôm nay vào lúc 09 giờ 00, ngày 25 tháng 10 năm 2020 tại bảng tin Tài vụ - phòng Hội đồng Trường THPT Nguyễn Hữu Huân.

*** Thành phần tham dự :**

- | | |
|----------------------------|---------------------------------|
| 1/ Ông Phạm Phương Bình | : Phó Hiệu trưởng |
| 2/ Ông Hà Văn Ảnh | : Chủ tịch công đoàn |
| 3/ Bà Nguyễn Thị Lê Na | : Phụ trách kế toán |
| 4/ Bà Trịnh Thị Kim Nguyên | : Trưởng ban thanh tra nhân dân |
| 5/ Tập thể CB-GV-CNV | Trường THPT Nguyễn Hữu Huân |

*** Nội dung biên bản:**

Tiến hành công khai và niêm yết công khai dự toán thu- chi ngân sách nhà nước năm 2020 lần 6.

Thành phần niêm yết:

- Công khai và niêm yết công khai dự toán thu- chi ngân sách nhà nước theo Biểu số 2 (Thông tư số: 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài Chính).

Thời gian niêm yết: Kể từ ngày 25/10/2020 đến ngày 24/01/2021

Trưởng ban TTND



Trịnh Thị Kim Nguyên



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Phương Bình

Đơn vị: Trường THPT NGUYỄN HỮU HUÂN

Chương: 422

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020 (LẦN 6)

(Kèm theo Quyết định số 2689/QĐ- GDĐT-KHTC và 2690/QĐ- GDĐT-KHTC ngày 21/ 10/ 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước)

Đv tính: ngàn đồng

TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu,chi, nộp ngân sách, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1,1	Lệ phí	
1,2	Phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2,1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	
a.	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b.	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2,2	Chi quản lý hành chính	
a.	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b.	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3,1	Lệ phí	
3,2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1,1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1,2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Nghiên cứu khoa học	
2,1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2,2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2,3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	1.336.043.000
3,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.336.043.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi sự nghiệp kinh tế	
6,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	



6,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
11	Chi Chương trình mục tiêu	
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	
	(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)	
2	Chi Chương trình mục tiêu	
	(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)	



Phạm Phương Bình

